

TIN HỌC 7 – ĐỊNH DẠNG TRANG TÍNH

A. LÝ THUYẾT

1. Định dạng phông chữ, cỡ chữ và kiểu chữ

a. Thay đổi phông chữ

Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần định dạng

Bước 2: Nháy mũi tên ở ô Font

Bước 3: Chọn phông chữ thích hợp

b. Thay đổi cỡ chữ




Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần định dạng

Bước 2: Nháy mũi tên ở ô Font Size

Bước 3: Chọn cỡ chữ thích hợp

c. Thay đổi kiểu chữ

Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần định dạng

Bước 2: Nháy chuột vào  **B (Bold)** để chọn chữ đậm
 *I (Italic)* để chọn chữ nghiêng
 U (Underline) để chọn chữ gạch chân

2. Định dạng màu chữ

Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần định dạng

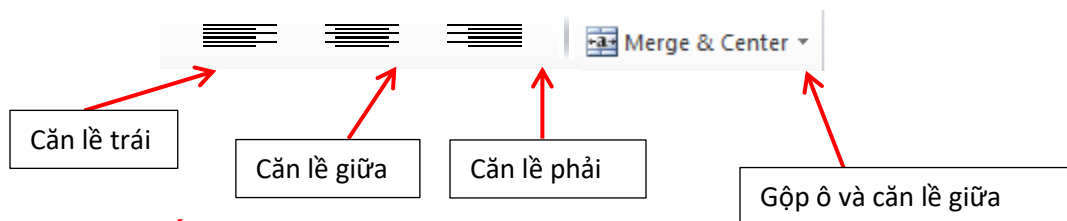
Bước 2: Nháy mũi tên ở ô  Font Color

Bước 3: Chọn màu chữ thích hợp

3. Căn lề trong ô tính

Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần căn lề

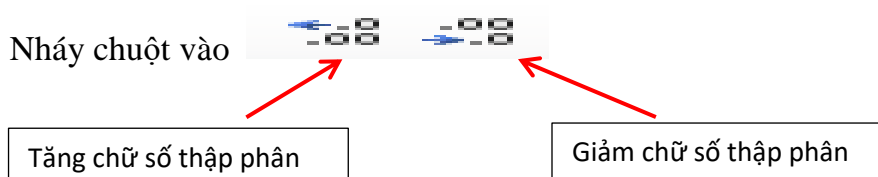
Bước 2: Nháy chuột vào:



4. Tăng hoặc giảm chữ số thập phân

Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần tăng hay giảm chữ số thập phân


Bước 2: Nháy chuột vào



5. Tô màu nền và kẻ đường biên

a. Tô màu nền


Bước 1: Chọn ô hoặc các ô cần tô màu nền

Bước 2: Nháy mũi tên ở ô  Fill Color

Bước 3: Chọn màu nền thích hợp

b. Kẻ đường biên

Bước 1: Chọn các ô cần kẻ đường biên

Bước 2: Nháy mũi tên ở ô  Border

Bước 3: Chọn kiểu đường biên thích hợp

B. BÀI TẬP

Bài 1: Ghi cú pháp, công dụng và một ví dụ các hàm phía dưới:

STT	TÊN HÀM	CÔNG DỤNG	CÚ PHÁP	VÍ DỤ
1	SUM			
2	AVERAGE			
3	MAX			
4	MIN			

Bài 2: Trắc nghiệm – em hãy chọn đáp án đúng nhất ở mỗi câu hỏi sau:

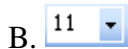
Câu 1: Để in văn bản, em sử dụng nút lệnh:



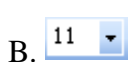
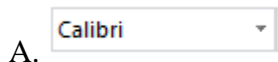
Câu 2: Để tăng số chữ số thập phân ta nhấn vào nút



Câu 3: Hãy cho biết dùng nút lệnh nào trong các nút lệnh sau để căn thẳng giữa ô tính?



Câu 4: Để thay đổi cỡ chữ trên bảng tính, ta sử dụng nút lệnh nào:



Câu 5: Để tô màu chữ cho trang tính em sử dụng nút lệnh:



Câu 6: Để kẻ đường biên cho trang tính, ta sử dụng nút lệnh:

A. Nút 

B. Nút 

C. Nút 

D. Nút 

Câu 7: Để giảm số chữ số thập phân, ta sử dụng nút lệnh:

A. Nút 

B. Nút 

C. Nút 

D. Nút 

Câu 8: Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7N”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em chọn nút lệnh?

A. 


B. 

C. 

D. 


Câu 9: Để thay đổi font chữ trang tính ta nút lệnh nào dưới đây ?

A. 

B. 

C. 

D. 

Câu 10: Ô A1 của trang tính có số 1.753; Sau khi chọn ô A1, nhấp chuột 1 lần vào nút  thì kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

A. 1.7

B. 1.8

C. 1.7530

D. 1.75

C. THỰC HÀNH

Bài thực hành 1 trang 66: Thực hành định dạng văn bản và số, căn chỉnh dữ liệu, tô màu văn bản.

Bài thực hành 2 trang 67: Thực hành lập trang tính, sử dụng công thức, định dạng căn chỉnh dữ liệu, tô màu văn bản.

Bài thực hành 3:

	A	B	C	D	E	F	G
1	BẢNG LƯƠNG CÔNG TY ABC						
2	SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ NGÀY CÔNG	HỆ SỐ LƯƠNG	LƯƠNG THÁNG	THƯỜNG	TỔNG LƯƠNG
3	1	Phạm Như Anh	24	2.34			
4	2	Phạm Thanh Bình	19	2			
5	3	Trần Quốc Bình	21	2.67			
6	4	Lê Thị Hoài An	23	3			
7	5	Vũ Xuân Cường	27	3			
8	6	Đinh Vạn Hoàng An	21	2			
9	7	Lê Thái Anh	24	3.33			
10	8	Vũ Việt Anh	25	3.67			
11	9	Nguyễn Linh Chi	23	2.34			
12	10	Trần Quốc Đạt	20	3.33			
13		TỔNG CỘNG			?	?	?
14		TRUNG BÌNH			?	?	?
15		CAO NHẤT			?	?	?
16		THẤP NHẤT			?	?	?

Yêu cầu:

1. Nhập dữ liệu và định dạng như hình trên. (Font: Arial, cỡ chữ: 12)
2. $LƯƠNG THÁNG = 1490000 * HỆ SỐ LƯƠNG$
3. THƯỜNG được tính như sau:
 - Nếu SỐ NGÀY CÔNG ≥ 25 ngày thì thưởng 500000,
 - Nếu SỐ NGÀY CÔNG > 20 thì thưởng 200000 ngược lại không thưởng (tức = 0).
4. $TỔNG LƯƠNG = LƯƠNG THÁNG + THƯỜNG$.
5. Sử dụng hàm SUM, MAX, MIN, AVERAGE tính TỔNG CỘNG, LỚN NHẤT, NHỎ NHẤT, TRUNG BÌNH ở những ô có dấu chấm hỏi (?)

Bài thực hành 4:

	A	B	C	D	E	F	G
1	BẢNG KÊ HÀNG NHẬP KHO						
2	STT	MÃ HÀNG	TÊN HÀNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TIỀN CHIẾT KHẤU	THÀNH TIỀN
3	1	ML01	Máy lạnh SANYO	12	4000000		
4	2	ML02	Máy lạnh HITACHI	4	2500000		
5	3	ML03	Máy lạnh NATIONAL	5	3000000		
6	4	MG01	Máy giặt HITACHI	8	1500000		
7	5	MG02	Máy giặt NATIONAL	9	5000000		
8	6	TV01	Tivi LG	1	4500000		
9	7	TV02	Tivi SONY	8	5550000		
10	8	TL01	Tủ lạnh HITACHI	12	6000000		
11	TỔNG CỘNG					?	?
12	CAO NHẤT					?	?
13	THẤP NHẤT						
14	TRUNG BÌNH					?	?

Yêu cầu:

1. Nhập dữ liệu và định dạng như hình trên. (Font: Arial, cỡ chữ: 12)
2. TIỀN CHIẾT KHẤU được tính như sau:
 - Nếu SỐ LƯỢNG ≥ 10 thì TIỀN CHIẾT KHẤU = $ĐƠN GIÁ * SỐ LƯỢNG * 2\%$,
 - Nếu SỐ LƯỢNG ≥ 20 thì TIỀN CHIẾT KHẤU = $ĐƠN GIÁ * SỐ LƯỢNG * 5\%$, còn lại bằng 0
3. $THÀNH TIỀN = ĐƠN GIÁ * SỐ LƯỢNG - TIỀN CHIẾT KHẤU$.
4. Sử dụng hàm SUM, MAX, MIN, AVERAGE tính TỔNG CỘNG, CAO NHẤT, THẤP NHẤT, TRUNG BÌNH ở những ô có dấu chấm hỏi (?)

-----***-----